

Những giải pháp bảo đảm ổn định kinh tế vĩ mô, hạn chế lạm phát và đạt tốc độ tăng trưởng kinh tế khoảng 6,5% trong năm 2010

Ngày 6/4/2010, Chính phủ ban hành Nghị quyết 18/NQ-CP về những giải pháp bảo đảm ổn định kinh tế vĩ mô, không để lạm phát cao và đạt tốc độ tăng trưởng kinh tế khoảng 6,5% trong năm 2010. 6 giải pháp lớn bao gồm: Tập trung kiềm chế lạm phát; thúc đẩy xuất khẩu, hạn chế nhập siêu, cải thiện cán cân thanh toán; bảo đảm nguồn lực thực hiện mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội; bảo đảm ổn định, an toàn của hệ thống tài chính - ngân hàng; tiếp tục thúc đẩy phát triển sản xuất, kinh doanh và đẩy mạnh công tác tư tưởng, thông tin, tuyên truyền, tạo đồng thuận cao trong xã hội. Tạp chí Dầu khí xin giới thiệu toàn văn Nghị quyết 18/NQ-CP đến bạn đọc.

Năm 2010 là năm cuối thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2006-2010 và Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2001-2010 đồng thời cũng là năm diễn ra nhiều sự kiện quan trọng của đất nước, trong đó nổi bật và quan trọng nhất là Đại hội Đảng các cấp tiến đến Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XI của Đảng. Thực hiện thắng lợi kế hoạch năm 2010 không chỉ có ý nghĩa quan trọng để góp phần hoàn thành các mục tiêu và nhiệm vụ của Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2006-2010 và Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2001-2010 mà còn tạo điều kiện thuận lợi để tiếp tục duy trì ổn định kinh tế, chính trị, xã hội và các tiền đề cho phát triển đất nước trong giai đoạn tới.

Tình hình kinh tế - xã hội 3 tháng đầu năm 2010 đã có những chuyển biến tích cực, đạt mức tăng trưởng khá trên hầu hết các lĩnh vực công nghiệp, nông nghiệp và dịch vụ; thị trường trong nước phát triển tốt, doanh thu bán lẻ tăng; đầu tư phát triển được đẩy mạnh; du lịch quốc tế tăng; an sinh xã hội được bảo đảm; thu ngân sách

đạt khá; giá cả có tăng so với cùng kỳ một số năm nhưng vẫn trong tầm kiểm soát. Tuy nhiên, tình hình kinh tế vĩ mô đã có một số biểu hiện chưa ổn định, đòi hỏi phải có những giải pháp điều chỉnh kịp thời để thực hiện được các mục tiêu kế hoạch đề ra cho năm 2010.

Để thực hiện được mục tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và ngân sách nhà nước năm 2010 theo Nghị quyết kỳ họp thứ 6, Quốc hội khoá 12 và Nghị quyết số 03/NQ-CP ngày 15 tháng 1 năm 2010, Chính phủ xác định phải tập trung nỗ lực huy động các nguồn lực của toàn xã hội để thực hiện yêu cầu bảo đảm ổn định kinh tế vĩ mô, không để lạm phát cao, đạt tốc độ tăng trưởng khoảng 6,5% trong năm 2010.

Nhằm đạt được mục tiêu trên, Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Chủ tịch Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc các tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước, doanh nghiệp nhà nước, Chủ tịch hội, hiệp hội ngành nghề chủ động phối hợp, cùng chịu trách nhiệm để tập trung chỉ đạo và thực hiện ngay các giải pháp chủ yếu sau đây:

1. Tập trung kiểm chế lạm phát**a) Ngân hàng Nhà nước Việt Nam**

- Tiếp tục điều hành chính sách tiền tệ chủ động, linh hoạt, thận trọng; bảo đảm tốc độ tăng trưởng tín dụng khoảng 25% và tổng phương tiện thanh toán khoảng 20%. Chủ động áp dụng các biện pháp cần thiết để nâng cao hiệu quả, chất lượng tín dụng và năng lực tài chính của các tổ chức tín dụng.

- Bảo đảm lượng tiền trong lưu thông hợp lý, phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế, đáp ứng yêu cầu phương tiện thanh toán cho nền kinh tế.

- Điều hành linh hoạt các công cụ chính sách tiền tệ theo nguyên tắc thị trường, bảo đảm phù hợp với mục tiêu phát triển và điều kiện thực tế của thị trường tài chính, tiền tệ và nền kinh tế. Sử dụng linh hoạt các công cụ lãi suất để giảm dần mặt bằng lãi suất thị trường.

- Chỉ đạo, hướng dẫn các ngân hàng thương mại thực hiện cho vay theo cơ chế lãi suất thả nổi đối với dự án sản xuất, kinh doanh có hiệu quả theo Nghị quyết của Quốc hội.

b) Bộ Công thương

- Rà soát, đánh giá tình hình cung - cầu các mặt hàng phục vụ sản xuất và đời sống, trước hết là các mặt hàng thiết yếu như gạo, đường, sữa, thuốc chữa bệnh, thức ăn chăn nuôi, phân bón, xăng dầu, xi măng, thép...; tổ chức thị trường hợp lý nhằm bảo đảm hàng hoá lưu thông thuận lợi, tiết kiệm chi phí.

- Phối hợp với các Bộ, cơ quan và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chỉ đạo đẩy mạnh sản xuất, kinh doanh; rà soát các cơ chế, chính sách hiện hành để điều chỉnh, bổ sung, kịp thời tháo gỡ những vướng mắc, khó khăn

nhằm thúc đẩy sản xuất, kinh doanh, bảo đảm hàng hóa đáp ứng nhu cầu tiêu dùng.

- Theo dõi sát diễn biến thị trường trong nước và ngoài nước để kịp thời áp dụng các giải pháp điều tiết, bình ổn thị trường, nhất là đối với những mặt hàng thiết yếu, không để xảy ra thiếu hàng, sốt giá. Tăng cường kiểm tra, giám sát quản lý thị trường và thực hiện các quy định về lưu thông hàng hoá để ngăn chặn, xử lý kịp thời theo quy định của pháp luật các hiện tượng đầu cơ nâng giá, gian lận thương mại; chủ động chuẩn bị các phương án điều tiết thị trường trong trường hợp cần thiết đối với những mặt hàng thiết yếu nhằm duy trì bình ổn thị trường, giá cả; kịp thời xử lý hoặc đề xuất biện pháp xử lý để ổn định thị trường.

c) Bộ Tài chính

- Chủ động phối hợp với Bộ Công thương, các Bộ, cơ quan và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chỉ đạo các cơ quan chức năng và các doanh nghiệp thực hiện quyết liệt, đồng bộ các biện pháp quản lý điều hành giá theo đúng Pháp lệnh Giá, kiểm tra giám sát để mọi tổ chức, cá nhân kinh doanh chấp hành đúng các quy định về đăng ký giá, kê khai, niêm yết và bán theo giá niêm yết. Xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm các quy định về quản lý giá.

- Cùng với Bộ Công thương, các Bộ, cơ quan liên quan duy trì ổn định giá điện bán cho các hộ sản xuất, tiêu dùng và giá than bán cho sản xuất điện đến hết năm 2010.

- Chủ trì, phối hợp với Bộ Công thương rà soát cơ chế kiểm soát giá xăng dầu theo Nghị định số 84/2009/NĐ-CP ngày 15 tháng 10 năm 2009 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu để bảo đảm

hoạt động kinh doanh xăng dầu hoạt động theo nguyên tắc thị trường, rà soát lại chi phí kinh doanh, sử dụng linh hoạt, hiệu quả các công cụ thuế, phí và Quỹ bình ổn giá xăng dầu không để giá xăng tăng liên tục trong thời gian ngắn, gây tác động bất lợi đến sản xuất và tâm lý người tiêu dùng.

- Phối hợp với các Bộ, cơ quan, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương kiểm soát chi phí kinh doanh, giá thành các loại sản phẩm thuộc diện bình ổn giá theo quy định, nhất là đối với các mặt hàng xăng dầu, điện, than, phân bón, thức ăn chăn nuôi, thuốc chữa bệnh, đường, sữa lương thực, thép, xi măng...; tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định về quản lý giá đối với các mặt hàng nguyên vật liệu cơ bản và hàng tiêu dùng thiết yếu, trước hết là việc thực hiện các quy định về quản lý giá của các tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước, doanh nghiệp nhà nước.

d) Các Bộ, cơ quan, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

- Tiếp tục nâng cao chất lượng công tác phân tích, dự báo phục vụ yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội và nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Tổ chức triển khai và thực hiện nghiêm túc các chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về tháo gỡ khó khăn, đẩy mạnh sản xuất, kinh doanh, xuất khẩu, kiểm soát giá, thực hiện các chính sách an sinh xã hội...

- Phối hợp với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội để tuyên truyền, vận động và hướng dẫn nhân dân thực hiện

tốt các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước, nhất là việc kiểm tra, giám sát thị trường, kiềm chế lạm phát và bảo đảm an sinh xã hội.

- Tổ chức và thực hiện tốt việc minh bạch thông tin thị trường, chống đầu cơ, tăng giá bất hợp lý, triển khai các hoạt động bình ổn thị trường, giá cả trên địa bàn. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thành lập các đoàn trực tiếp kiểm tra về thực hiện Pháp lệnh Giá, tăng cường quản lý giá dịch vụ để bảo đảm mọi tổ chức, cá nhân thực hiện niêm yết giá và bán hàng theo giá niêm yết, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.

đ) Các tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước, doanh nghiệp nhà nước chủ động triển khai các biện pháp để thực hiện nghiêm túc chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh sản xuất, kinh doanh, nâng cao hiệu quả đầu tư, tìm kiếm thị trường, đẩy mạnh xuất khẩu, không tăng giá bất hợp lý, tổ chức tốt, hiệu quả hệ thống phân phối, khai thông thị trường, tham gia vào việc bình ổn thị trường, nhất là đối với các mặt hàng thiết yếu như lương thực, thực phẩm, thuốc chữa bệnh, đường, sữa, xăng dầu, thép, xi măng...

2. Thúc đẩy xuất khẩu, hạn chế nhập siêu, cải thiện cán cân thanh toán

a) Ngân hàng Nhà nước Việt Nam

- Điều hành tỷ giá và thị trường ngoại hối linh hoạt trong mối quan hệ với lãi suất giữa tiền Việt Nam và ngoại tệ, chỉ số giá tiêu dùng, cán cân thương mại và các kênh đầu tư khác theo hướng ổn định, góp phần khuyến khích xuất khẩu, hạn chế nhập siêu, huy động được các nguồn ngoại tệ hiện chưa thu hút được từ

doanh nghiệp và các tầng lớp dân cư, kiều hối, tiền gửi từ bên ngoài vào Việt Nam, cải thiện cán cân thanh toán quốc tế, tạo điều kiện để tăng dự trữ ngoại hối.

- Chỉ đạo các ngân hàng thương mại cho vay ngoại tệ để nhập khẩu theo hướng tập trung ngoại tệ cho vay đối với những mặt hàng thiết yếu cho sản xuất mà trong nước chưa sản xuất được; hạn chế việc cho vay ngoại tệ để nhập khẩu những mặt hàng không khuyến khích nhập khẩu.

- Chỉ đạo các ngân hàng thương mại kiểm soát việc sử dụng ngoại tệ, chuyển ngoại tệ ra nước ngoài của các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân; thực hiện các biện pháp tăng cường thu hút kiều hối, tiền gửi từ bên ngoài vào Việt Nam, giám sát việc sử dụng và chuyển ngoại tệ ra nước ngoài theo đúng quy định.

b) Bộ Công thương

- Tổ chức triển khai các biện pháp đẩy mạnh xuất khẩu, kiểm soát nhập siêu theo đúng chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ để bảo đảm tốc độ tăng kim ngạch xuất khẩu đạt trên 6% và tỷ lệ nhập siêu khoảng 20% trong năm 2010.

- Tăng cường công tác xúc tiến thương mại để mở rộng thị trường, thị phần xuất khẩu cho các doanh nghiệp, đồng thời có các cơ chế, chính sách phù hợp để khuyến khích các doanh nghiệp tăng lượng hàng hoá xuất khẩu; chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính và các Bộ, cơ quan, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương liên quan xây dựng và tổ chức thực hiện Quy chế về chương trình xúc tiến thương mại quốc gia để tiếp tục mở rộng và đẩy mạnh hoạt động thương mại, phát triển thị trường, đẩy mạnh lưu thông hàng hóa.

- Chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan, Ủy ban nhân dân

các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương liên quan rà soát lại những quy định hiện hành về xuất khẩu của các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài để loại bỏ các quy định không phù hợp, bảo đảm đơn giản, thuận tiện nhằm đẩy mạnh xuất khẩu của các doanh nghiệp này.

- Chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và các Bộ, cơ quan, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nghiên cứu, trình Thủ tướng Chính phủ trong tháng 4 năm 2010 về các biện pháp thúc đẩy xuất khẩu.

- Chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp nhập khẩu, xác định những vật tư, thiết bị mà trong nước đã sản xuất được và đáp ứng yêu cầu chất lượng là đầu vào của các dự án, công trình, trước hết là các dự án, công trình sử dụng nguồn vốn ngân sách, trái phiếu chính phủ để thay thế hàng nhập khẩu. Bộ trưởng, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quyết định và chịu trách nhiệm về việc chỉ định sử dụng các vật tư, thiết bị sản xuất trong nước thay thế hàng nhập khẩu của các dự án, công trình thuộc ngành, lĩnh vực, địa phương mình quản lý.

- Xây dựng, trình Thủ tướng Chính phủ trong Quý II năm 2010 về cơ chế, chính sách khuyến khích thu hút các tổ chức cá nhân trong và ngoài nước đầu tư phát triển công nghiệp hỗ trợ, công nghiệp hàng tiêu dùng để tạo ra được nhiều hàng hóa đạt chất lượng thay thế hàng nhập khẩu, góp phần giảm nhập siêu cả trước mắt và lâu dài.

- Tăng cường giám sát và

thực hiện các biện pháp chống bán phá giá, chống trợ cấp và các hàng rào kỹ thuật phù hợp với thông lệ quốc tế và luật pháp Việt Nam; tăng cường kiểm tra, giám sát xuất xứ hàng hoá, tiêu chuẩn an toàn để bảo đảm chất lượng hàng nhập khẩu, trước hết là đối với hàng nông sản, thực phẩm, thuốc chữa bệnh, thuốc bảo vệ thực vật,...; kiểm soát chặt chẽ việc nhập khẩu những mặt hàng chưa thực sự cần thiết, mặt hàng trong nước đã sản xuất được.

- Khẩn trương ban hành danh mục các mặt hàng nhập khẩu không thiết yếu, hàng tiêu dùng không khuyến khích nhập khẩu; trên cơ sở đó, phối hợp với Ngân hàng Nhà nước Việt Nam để có biện pháp kiểm soát cho vay ngoại tệ đối với việc nhập khẩu các mặt hàng này.

- Thực hiện giao ban hàng tháng về xuất, nhập khẩu để tháo gỡ khó khăn cho các doanh nghiệp trong việc đẩy mạnh xuất khẩu, kiểm soát nhập khẩu và kiểm chế nhập siêu.

c) Bộ Tài chính

- Tiếp tục đẩy mạnh đơn giản hoá thủ tục hành chính trong lĩnh vực hải quan để rút ngắn thời gian thông quan và tiết giảm chi phí đối với hàng hoá xuất khẩu.

- Sử dụng linh hoạt các công cụ thuế, phí, lệ phí và các biện pháp thích hợp đối với hàng xuất, nhập khẩu để đẩy mạnh xuất khẩu, kiểm soát nhập khẩu, trước hết là đối với những mặt hàng trong nước sản xuất được hoặc không khuyến khích nhập khẩu để hạn chế nhập siêu.

- Cùng với Ngân hàng Nhà nước Việt Nam theo chức năng, nhiệm vụ được giao, phối hợp với các cơ quan liên quan theo dõi, phân tích, đánh giá và dự báo luồng vốn đầu tư gián tiếp nước ngoài để tiếp tục thu hút nguồn

vốn này; chủ động có biện pháp thích hợp kiểm soát được các luồng vốn vào - ra.

d) Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy định hiện hành và tổ chức thực hiện để tăng cường thu hút, đẩy mạnh giải ngân các nguồn vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI).

đ) Các Bộ, cơ quan, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, trước hết là các Bộ: Công thương, Tài chính, Công an, Quốc phòng và Ủy ban nhân dân các tỉnh có biên giới chỉ đạo các cơ quan chức năng tăng cường phối hợp để có biện pháp phát hiện, ngăn chặn, kiên quyết xử lý để giảm cơ bản tình trạng buôn lậu qua biên giới hiện nay.

3. Bảo đảm nguồn lực thực hiện mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội

a) Bộ Tài chính

- Điều hành chính sách tài chính, ngân sách nhà nước theo đúng Nghị quyết của Quốc hội, khuyến khích phát triển sản xuất, kinh doanh, phấn đấu tăng thu, tiết kiệm chi và giảm bội chi ngân sách nhà nước. Ưu tiên nguồn lực để thực hiện các dự án đầu tư trọng điểm và các chính sách an sinh xã hội.

- Phấn đấu tăng thu ngân sách nhà nước năm 2010 vượt trên 5% so với dự toán đã được Quốc hội quyết định, Chính phủ giao. Tập trung phát triển và nâng cao hiệu quả sản xuất, kinh doanh để tạo lập và nuôi dưỡng nguồn thu kết hợp với các biện pháp chống thất thu ngân sách nhà nước.

- Tăng cường quản lý, bảo đảm tiết kiệm và hiệu quả chi ngân sách nhà nước. Điều hành đảm bảo tổng mức dự toán chi

ngân sách nhà nước năm 2010 đã được Quốc hội quyết định nhưng xác định thứ tự ưu tiên các nhiệm vụ chi hợp lý để bảo đảm kinh phí thực hiện được các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội đã đề ra; hạn chế tối đa việc bổ sung ngoài dự toán và ứng vốn. Thường xuyên kiểm tra các Bộ, cơ quan, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nghiêm túc thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí hành chính; triệt để thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước, trước hết là đối với các hoạt động mua sắm phương tiện, chi đoàn ra, tiếp khách, lễ hội và các khoản chi thường xuyên khác.

- Chủ trì, phối hợp với Ngân hàng Nhà nước Việt Nam xác định lãi suất, phương thức mua bán tín phiếu Kho bạc, trái phiếu Chính phủ nhằm tạo lập thị trường và tăng khả năng huy động vốn và tăng thanh khoản cho nền kinh tế. Nghiên cứu trình Chính phủ về việc phát hành công trái để huy động vốn từ các tầng lớp dân cư phục vụ cho các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội. Sử dụng linh hoạt các nguồn vốn để bảo đảm yêu cầu chi của ngân sách nhà nước.

- Tổ chức, hướng dẫn để triển khai phát hành các loại trái phiếu chính phủ và trái phiếu doanh nghiệp theo quy định nhằm huy động thêm nguồn vốn phục vụ mục tiêu đầu tư phát triển. Đẩy mạnh giải ngân và sử dụng có hiệu quả các khoản vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA).

- Chủ trì, phối hợp với Bộ Kế hoạch và đầu tư và các Bộ, cơ quan liên quan xây dựng khung kế hoạch huy động vốn trái phiếu Chính phủ cho đầu tư giai đoạn 2011-2015, báo cáo Chính phủ để trình Quốc hội.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan quản lý chuyên ngành và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương kịp thời tháo gỡ các vướng mắc để đẩy nhanh tiến độ cổ phần hoá doanh nghiệp nhà nước theo kế hoạch. Đối với các doanh nghiệp nhà nước đã cổ phần hoá mà Nhà nước không cần nắm giữ cổ phần chi phối, khẩn trương thoái vốn để có nguồn thực hiện các mục đích sử dụng theo quy định. Đề xuất tỷ lệ tham gia của phía nước ngoài đối với các doanh nghiệp mà Nhà nước không cần nắm giữ cổ phần chi phối.

b) Bộ Kế hoạch và Đầu tư

- Chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính, các Bộ, cơ quan, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương rà soát lại các dự án đầu tư sử dụng vốn ngân sách nhà nước, vốn có nguồn gốc từ ngân sách nhà nước, trái phiếu chính phủ để điều chuyển vốn đối với ngân sách trung ương và hướng dẫn điều chuyển vốn đối với ngân sách địa phương theo hướng tập trung vốn cho các dự án quan trọng, cấp bách phải hoàn thành trong năm 2010. Không bố trí vốn cho các dự án đầu tư cho đến thời điểm này chưa được bố trí vốn, trừ vốn đối ứng các dự án vay nước ngoài.

- Rà soát, tổng hợp nhu cầu ứng vốn năm 2011 của các dự án, công trình quan trọng, cấp bách cần đẩy nhanh tiến độ để đưa vào sử dụng trong năm 2010 mà ngân sách năm 2011 nhất thiết phải bố trí vốn để thực hiện.

- Chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính và các Bộ, cơ quan liên quan xây dựng cơ chế chính sách đủ sức hấp dẫn để kêu gọi các tổ chức cá nhân trong và ngoài nước tham gia đầu tư theo chủ trương đẩy mạnh xã hội hóa trong đầu tư phát triển; hướng

dẫn các Bộ, cơ quan, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương theo chức năng và thẩm quyền được giao xây dựng và công bố danh mục dự án, công trình đầu tư cụ thể để huy động các nguồn lực trong xã hội phục vụ mục tiêu đầu tư phát triển.

- Chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính và các Bộ, cơ quan, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thành lập các đoàn kiểm tra tình hình đầu tư, quản lý sử dụng vốn đầu tư tại các Bộ, cơ quan, địa phương và các tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước, doanh nghiệp nhà nước để bảo đảm việc quản lý sử dụng vốn đầu tư năm 2010 theo đúng nguyên tắc nêu trên, báo cáo Thủ tướng Chính phủ trong Quý II năm 2010.

- Chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính xây dựng trình Thủ tướng Chính phủ trong Quý III năm 2010 cơ chế ứng vốn và lộ trình thu hồi vốn ứng của ngân sách nhà nước và trái phiếu Chính phủ.

- Chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tổng kết đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch vốn đầu tư phát triển thuộc nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2006-2010, trái phiếu Chính phủ giai đoạn 2003-2010 và các chương trình mục tiêu, các công trình, dự án lớn giai đoạn 2006-2010. Xây dựng kế hoạch đầu tư từ nguồn vốn trái phiếu Chính phủ cho các mục tiêu đầu tư phát triển giai đoạn 2011-2015.

- Phối hợp với Bộ Tài chính xây dựng khung kế hoạch huy động vốn giai đoạn 2011-2015, báo cáo Thủ tướng Chính phủ để trình Quốc hội.

- Chủ trì giao ban hàng tháng về sản xuất và đầu tư, về huy động, giải ngân các nguồn

vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) và hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) để sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn này, đồng thời góp phần hỗ trợ cân cân thanh toán quốc tế.

4. Bảo đảm ổn định, an toàn của hệ thống tài chính - ngân hàng

a) Ngân hàng Nhà nước Việt Nam

- Kiểm soát chặt chẽ hoạt động kinh doanh của các tổ chức tín dụng; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát để đánh giá thực trạng hoạt động của từng tổ chức tín dụng và của toàn bộ hệ thống các tổ chức tín dụng để có phương án xử lý kịp thời khi cần thiết; đồng thời điều chỉnh, bổ sung các cơ chế, chính sách về huy động vốn, tín dụng, bảo đảm an toàn hoạt động kinh doanh, phù hợp với thông lệ, chuẩn mực quốc tế và điều kiện thực tế của nước ta để từng bước nâng cao năng lực cạnh tranh của các ngân hàng thương mại trong nước.

- Chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thường xuyên theo dõi, tăng cường kiểm tra, giám sát tình hình thị trường tiền tệ và thị trường vàng để có biện pháp điều chỉnh, xử lý kịp thời.

- Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và Bộ Tài chính, theo chức năng nhiệm vụ được giao, phối hợp với các Bộ, cơ quan liên quan để xây dựng các chuyên đề về bảo đảm ổn định, an toàn của hệ thống ngân hàng và dịch vụ tài chính, báo cáo Thủ tướng Chính phủ trong quý III năm 2010.

b) Bộ Tài chính

- Tăng cường quản lý giám sát thị trường tài chính, bảo đảm thị trường này hoạt động lành mạnh, trở thành kênh huy động vốn quan trọng của các doanh nghiệp và nền kinh tế, góp phần ổn định kinh tế vĩ mô.



- Tăng cường kiểm tra, giám sát hoạt động của các định chế tài chính phi ngân hàng về việc tuân thủ các quy định về quản lý rủi ro và an toàn tài chính, nhất là các công ty bảo hiểm, công ty chứng khoán, quỹ đầu tư để bảo đảm hoạt động lành mạnh, an toàn.

- Chủ trì, phối hợp với Ngân hàng Nhà nước, các Bộ, cơ quan, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thường xuyên theo dõi, tăng cường kiểm tra, giám sát tình hình các thị trường tài chính, chứng khoán, bảo hiểm và thị trường bất động sản để có biện pháp điều chỉnh, xử lý kịp thời nhằm bảo đảm cho các thị trường này hoạt động lành mạnh, ổn định.

c) Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia tăng cường phối hợp với hệ thống giám sát của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Bộ Tài chính và Ủy ban Chứng khoán nhà nước để giám sát, cảnh báo hoạt động của hệ thống ngân hàng thương mại, các công ty chứng khoán, các quỹ đầu tư, các công ty bảo hiểm,... nhằm kịp thời đề xuất các giải pháp điều hành phù hợp, hiệu quả để bảo đảm ổn định thị trường tài chính; thực hiện giám sát hoạt động tài

chính khi được Thủ tướng Chính phủ giao để phát hiện, ngăn ngừa, xử lý rủi ro.

5. Tiếp tục thúc đẩy phát triển sản xuất, kinh doanh

a) Bộ Công thương

- Phối hợp với các Bộ, cơ quan, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tập trung chỉ đạo đẩy mạnh sản xuất, kinh doanh nhằm khai thác được các tiềm năng, thế mạnh về công nghệ và các nguồn lực trong từng lĩnh vực, địa bàn, tạo ra nhiều sản phẩm có giá trị gia tăng cao, góp phần đẩy nhanh đà phục hồi và đạt mục tiêu tăng trưởng.

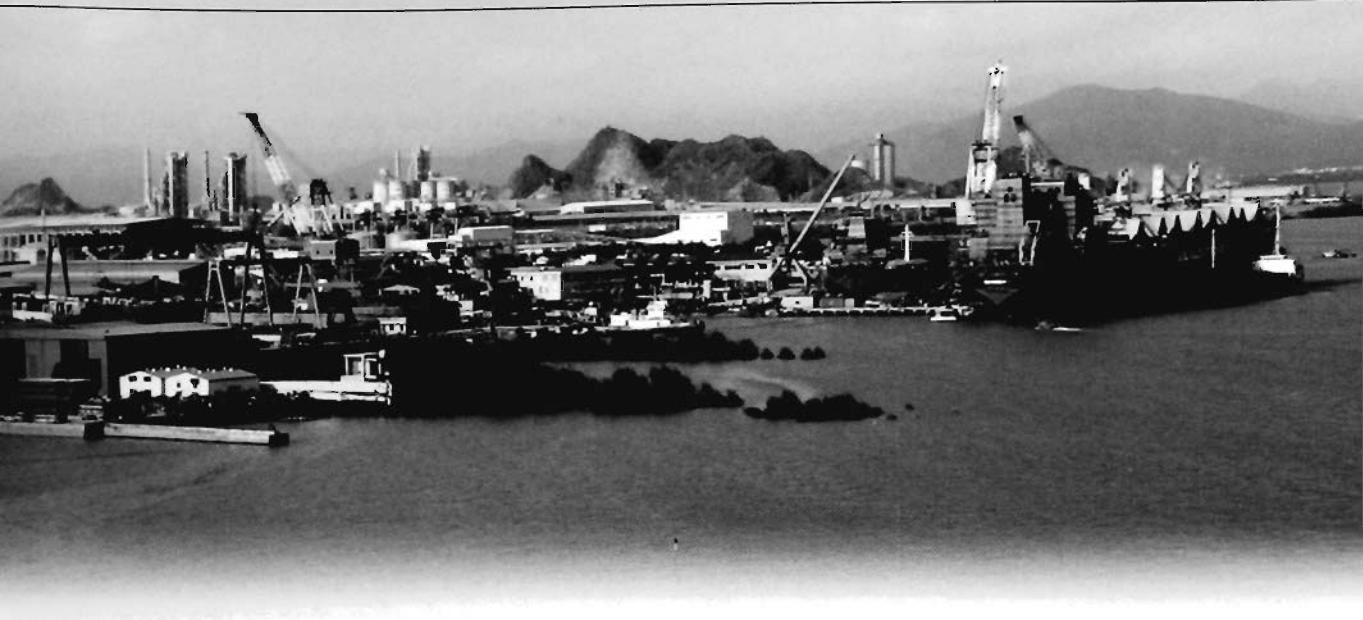
- Tăng cường các hoạt động thương mại để khuyến khích sử dụng hàng sản xuất trong nước; phối hợp với Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thúc đẩy các loại hình du lịch; phát triển và đa dạng hóa các loại hình dịch vụ đi liền với việc nâng cao khả năng cạnh tranh của các lĩnh vực này.

- Hướng dẫn các Bộ, cơ quan, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước, doanh nghiệp nhà

nước kiểm soát từng hợp đồng nhập khẩu để bảo đảm nhập khẩu máy móc thiết bị, vật tư đáp ứng đủ nhu cầu sản xuất, kinh doanh; ngăn chặn các tổ chức, cá nhân lợi dụng biến động giá thế giới để nhập, găm giữ hàng, nâng giá bán, gây bất ổn định thị trường, giá cả; kiểm soát hệ thống phân phối của doanh nghiệp, nhất là đối với các mặt hàng thiết yếu phục vụ sản xuất và đời sống để bảo đảm lưu thông hàng hóa bình thường và ngăn chặn các hiện tượng đầu cơ, găm hàng, đẩy giá lên cao.

b) Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Phối hợp với các Bộ, cơ quan liên quan, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thúc đẩy phát triển sản xuất, xuất khẩu hàng nông sản, chú ý những mặt hàng Việt Nam có thế mạnh như gạo, cà phê, thủy sản...; chỉ đạo các doanh nghiệp xuất khẩu liên kết, hợp tác trong xuất khẩu để giữ thị trường và bảo đảm giá hàng xuất khẩu ở mức hợp lý; đồng thời xây dựng cơ chế tiêu thụ sản phẩm để bảo đảm được lợi ích người sản xuất khi giá thế giới xuống thấp và xuất khẩu đạt mức giá tốt nhất;



triển khai các biện pháp kỹ thuật kiểm soát chất lượng và an toàn vệ sinh đối với hàng nông, lâm, thủy sản nhập khẩu.

- Chủ động tăng cường phối hợp với các Bộ: Bộ Tài nguyên và Môi trường, Quốc phòng, Công an và các Bộ, cơ quan liên quan, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đẩy mạnh công tác dự báo, cảnh báo, chuẩn bị phương tiện, phương án huy động lực lượng, phương án phòng chống, khắc phục thiên tai, dịch bệnh để bảo đảm an toàn, ổn định phát triển sản xuất và đời sống nhân dân.

c) *Bộ Kế hoạch và Đầu tư* phối hợp và hướng dẫn các Bộ, cơ quan, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương theo thẩm quyền tiếp tục rà soát, giải quyết các khó khăn, vướng mắc về thủ tục đầu tư, đăng ký kinh doanh, tiếp cận vốn, mặt bằng sản xuất để cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh; xúc tiến đầu tư, gắn với dự án công trình và nhu cầu vốn đầu tư cụ thể để thu hút các nguồn vốn đầu tư trong nước và ngoài nước.

d) *Ngân hàng Nhà nước Việt Nam* chỉ đạo các tổ chức tín

dụng, nhất là các ngân hàng thương mại nhà nước, tiết kiệm chi phí hoạt động, giảm lãi suất cho vay đến mức thị trường chấp nhận được nhằm tạo điều kiện thuận lợi để các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân, nhất là khu vực nông nghiệp nông thôn, doanh nghiệp xuất khẩu, doanh nghiệp nhỏ và vừa, vay được vốn để phát triển sản xuất, kinh doanh.

đ) *Bộ Tài chính* chủ trì, phối hợp và hướng dẫn các Bộ, cơ quan, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tăng cường kiểm tra, giám sát tình hình tài chính và hoạt động sản xuất, kinh doanh của các doanh nghiệp nhà nước để bảo đảm sử dụng hiệu quả vốn nhà nước tại doanh nghiệp.

e) *Các Bộ, cơ quan, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương*

- Theo chức năng, nhiệm vụ được giao, tổ chức thực hiện tốt sự chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và các cơ quan có thẩm quyền về thực hiện các giải pháp bảo đảm ổn định vĩ mô, kiềm chế lạm phát, khuyến khích sử dụng hàng sản xuất trong nước, bảo đảm tăng trưởng; kiểm

tra việc tuân thủ quy định của các tổ chức, cá nhân hoạt động sản xuất, kinh doanh trên địa bàn, không để xảy ra đột biến về giá, thiếu hàng hoá thiết yếu cho sản xuất và đời sống, thực hiện tốt các chính sách về an sinh xã hội.

- Thực hiện các biện pháp tháo gỡ khó khăn về thủ tục hành chính, tiếp cận vốn, mặt bằng sản xuất, bến bãi, kho chứa hàng, nguồn nhân lực... để tạo điều kiện thuận lợi khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư phát triển sản xuất, kinh doanh.

- Chỉ đạo, thực hiện triệt để chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong sử dụng vật tư, nguyên liệu dùng trong sản xuất, kinh doanh, trước hết là các đơn vị sử dụng vốn ngân sách, tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước, doanh nghiệp nhà nước.

6. Đẩy mạnh công tác tư tưởng, thông tin, tuyên truyền, tạo đồng thuận cao trong xã hội

a) Bộ Thông tin và truyền thông chủ động phối hợp với các Bộ, cơ quan, Ủy ban nhân dân các tỉnh,

thành phố trực thuộc Trung ương chỉ đạo các cơ quan thông tin, truyền thông, báo chí đẩy mạnh công tác tư tưởng, thông tin, tuyên truyền, đưa thông tin đầy đủ, kịp thời về các chủ trương, chính sách, đặc biệt là về lĩnh vực tài chính, tiền tệ và giá cả, định hướng để nhân dân hiểu, nhận thức đúng vai trò, ý nghĩa của Nghị quyết này; nghiêm cấm việc đưa thông tin sai lệch, thiếu chính xác gây bất ổn thị trường, ảnh hưởng đến sản xuất, kinh doanh và đời sống nhân dân. Phối hợp với các cơ quan chức năng, chính quyền các cấp kịp thời xử lý nghiêm các trường hợp đưa tin sai sự thật, thiếu chính xác, phao tin đồn nhảm, đưa tin thất thiệt.

b) Đề nghị Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thường xuyên phối hợp với các Bộ, cơ quan, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các tổ chức thành viên, đồng thời chỉ đạo các cấp hội tổ chức làm tốt công tác tư tưởng thông qua việc tuyên truyền, vận động để nhân dân nhận thức đúng, hiểu rõ, tham gia tích cực, thiết thực, tạo đồng thuận cao trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết, nhất là việc kiểm soát giá cả, tuân thủ các quy định về niêm yết giá và bán hàng theo giá niêm yết, chống buôn lậu, thực hiện cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”, thực hành tiết kiệm chống lãng phí...; tham gia giám sát để các cơ quan chức năng triển khai đúng và có hiệu quả Nghị quyết của Chính phủ.

c) Các Bộ, cơ quan, ban ngành Trung ương và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chủ động cung cấp thông tin chính xác kịp thời, công khai, minh bạch cho báo chí, nhất là những vấn đề mà dư luận quan tâm.

d) Các cơ quan thông tin, truyền thông, báo chí tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền vận động nhân dân và doanh nghiệp sử dụng hàng Việt Nam và triệt để thực hiện tiết kiệm trong sản xuất và tiêu dùng, đẩy mạnh sản xuất, kinh doanh để kiềm chế lạm phát, giảm nhập siêu và thực hiện mục tiêu tăng trưởng.

7. Tổ chức thực hiện

a) Căn cứ vào Nghị quyết này, chương trình công tác năm 2010 của Chính phủ và tình hình, điều kiện cụ thể, các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương xây dựng, ban hành ngay kế hoạch thực hiện Nghị quyết; chủ động phối hợp cùng chịu trách nhiệm, đồng thời phân công một (01) đồng chí lãnh đạo chịu trách nhiệm chính trong việc tổ chức triển khai thực hiện để bảo đảm đạt mục tiêu và yêu cầu Chính phủ đặt ra.

b) Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, trong phạm vi chức năng thuộc thẩm quyền, phối hợp với các cơ quan quản lý nhà nước đóng trên địa bàn tổ chức và chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện triệt để các giải pháp Chính phủ đề ra về bảo đảm ổn định vĩ mô, kiềm chế lạm phát, ưu tiên sử dụng hàng sản xuất trong nước, tăng cường xuất khẩu, kiểm soát nhập khẩu và giảm nhập siêu; chủ động kết hợp với các cơ quan chức năng tăng cường kiểm tra, giám sát hoạt động của các doanh nghiệp trên địa bàn để thực hiện các biện pháp tháo gỡ khó khăn cho các doanh nghiệp về thủ tục hành chính, tiếp cận vốn, mặt bằng sản xuất, kinh doanh...

c) Chủ tịch Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc các tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước, doanh nghiệp nhà nước phát huy vai trò nòng cốt của doanh nghiệp nhà nước triển khai thực hiện nghiêm túc, triệt để các giải pháp đẩy mạnh sản xuất, kinh doanh, kiểm soát nhập khẩu, tiết kiệm chi phí, tăng cường sử dụng hàng hoá trong nước, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn, đẩy mạnh cổ phần hoá và phát triển doanh nghiệp; đồng thời phải nêu cao trách nhiệm, cùng chia sẻ với Nhà nước trong việc thực hiện các giải pháp của Chính phủ và chính quyền các cấp về bình ổn giá cả thị trường, kiềm chế lạm phát và bảo đảm an sinh xã hội.

d) Các hội, hiệp hội ngành nghề phát huy vai trò cầu nối để đưa các chủ trương, cơ chế, chính sách của Đảng và Nhà nước đến cộng đồng doanh nghiệp; phối hợp hành động của các hội viên trong sản xuất, kinh doanh xuất, nhập khẩu, tổ chức cung ứng, lưu thông hàng hoá, kiểm soát hệ thống phân phối để góp phần thực hiện hiệu quả Nghị quyết này.

đ) Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao, định kỳ hàng tháng, hàng quý, các Bộ, cơ quan, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thực hiện giao ban, kiểm điểm tình hình thực hiện Nghị quyết, báo cáo Thủ tướng Chính phủ, đồng thời gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư kết quả thực hiện trước ngày 25 hàng tháng đối với báo cáo tháng, ngày 25 tháng cuối quý đối với báo cáo quý để tổng hợp kết quả thực hiện, báo cáo Chính phủ tại phiên họp thường kỳ hàng tháng.

e) Trước ngày 20 tháng 12 năm 2010, các Bộ, cơ quan, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương kiểm điểm tình hình thực hiện Nghị quyết trong năm 2010, báo cáo Thủ tướng Chính phủ, đồng gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp kết quả thực hiện Nghị quyết, báo cáo Chính phủ tại phiên họp thường kỳ tháng 12 năm 2010. ■